

Số: /QĐ-ĐHXDMT

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Chi hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn về quê đón tết Nguyên Đán

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC XÂY DỰNG MIỀN TRUNG

Căn cứ Thông tư số 35/2011/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Thông tư Quy định về trao và nhận học bổng, trợ cấp cho người học trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-ĐHXDMT ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Trung; Căn cứ Quyết định số 460/QĐ-ĐHXDMT ngày 12/6/2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung về việc sửa đổi một số nội dung Quy định chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-ĐHXDMT ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung ban hành Quy định chính sách học bổng cho sinh viên chính quy trong đào tạo theo học chế tín chỉ tại Trường Đại học Xây dựng Miền Trung;

Căn cứ Biên bản họp ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng xét hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn về quê đón tết Nguyên Đán;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi hỗ trợ cho 17 sinh viên có hoàn cảnh khó khăn về quê đón tết Nguyên Đán năm học 2025-2026 (có danh sách trích ngang kèm theo).

Trong đó:

Trị giá hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn 1.500.000 đồng/SV;

Điều 2 Các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, các tổ chức, cá nhân, cố vấn học tập và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (báo cáo);
- Như Điều 2;
- Đơn vị tài trợ (báo cáo);
- Niêm yết Website;
- Lưu: VT, CTSV, KH-TC.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TS. Lê Đức Thường

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC CHI HỖ TRỢ CÓ HOÀN CẢNH KHÓ KHĂN VỀ QUÊ ĐÓN TẾT NGUYÊN ĐÁN
(kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHXDMT ngày tháng năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Trung)

TT	Mã sinh viên	Họ và Tên	Lớp	Đối tượng được xét hỗ trợ về quê đón tết	Trị giá hỗ trợ	Tài khoản ATM Ngân hàng VietinBank	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	25Q75803011013	TẠ THỊ TUYẾT TRINH	D25KXX1	Gia đình khó khăn	1,500,000	100885356405	
2	23Q73401012005	BÙI THỊ MIÊN	D23QSC1	Hộ cận nghèo	1,500,000	100880283167	
3	22Q73401013058	HUỖNH THỊ LANG	D22QHC1	Con mồ côi, hộ cận nghèo	1,500,000	106877406219	
4	23Q75802011041	NGUYỄN MINH HỌC	D23XDK1	Hộ cận nghèo	1,500,000	107880308149	
5	23Q74802011035	TRẦN DƯƠNG PHONG	D23CTC1	Hộ cận nghèo	1,500,000	108879894757	
6	22Q74802011014	TRẦN KINH KHA	D22CTC1	Hộ cận nghèo	1,500,000	107877179793	
7	25Q75803011009	NGUYỄN KIỀU NGÂN	D25KXX1	Hộ cận nghèo	1,500,000	104885358788	
8	23Q75803011019	HỒ VĂN THÚY TRIỀU	D23KXC1	Gia đình khó khăn	1,500,000	104880439704	
9	23Q75802011026	PHẠM MINH ĐỨC	D23XDK1	Hộ cận nghèo	1,500,000	108880308148	
10	23Q73401013038	NGUYỄN THỊ NGUYỄN	D23QHC1	Gia đình khó khăn	1,500,000	106880308137	
11	22DN5801011016	BÙI MINH THỨC	D22K1DN	Hộ cận nghèo	1,500,000	103882875704	
12	22DN5802011031	HUỖNH TẤN TÀI	D22X1DN	Hộ nghèo	1,500,000	101878130691	
13	24D75801011001	TRẦN QUỐC KHÁNH AN	D24KTR1DN	Gia đình khó khăn	1,500,000	107883698734	
14	24D75801011009	NGUYỄN ANH QUÂN	D24KTR1DN	Gia đình khó khăn	1,500,000	103883698741	
15	24D75801011014	DƯƠNG THANH THIỆN	D24KTR1DN	Hộ cận nghèo	1,500,000	105883677530	
16	24D75102051092	TRẦN ANH XUÂN	D24COK2DN	Hộ nghèo	1,500,000	107883698953	

17	25D75802011032	DƯƠNG DUY MINH	D25XDK1DN	Mồ côi cha và mẹ, gia đình khó khăn	1,500,000	104886256589	
		Tổng cộng			25,500,000		

Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu, năm trăm ngàn đồng chẵn